

Số: 06/2025/QĐST-DS

Biên Hòa, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1173/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thu L, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 54B, Tổ 8, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền của bà L:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: 69/42, Tổ 6, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974

Địa chỉ: 2A14, KDC A, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Theo hợp đồng ủy quyền ngày 23/7/2024)

- *Bị đơn:* Ông Lê S, sinh năm 1975

Bà Phan Thị U, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số 122, Tổ 8, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phan Đăng N, sinh năm 1987

2. Chị Phan Thị Ngọc Nh, sinh năm 1993

3. Anh Phan Lê Bảo K, sinh năm 2003

Cùng địa chỉ: Số 54B, Tổ 8, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền của anh N, chị N, anh K:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: 69/42, Tổ 6, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974

Địa chỉ: 2A14, KDC A, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Theo hợp đồng ủy quyền ngày 23/7/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê S và bà Phan Thị U có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Thu L, Phan Đăng N, Phan Thị Ngọc N, Phan Lê Bảo K số tiền 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng) và 03 lượng vàng gồm 02 lượng SJC và 01 lượng vàng 9999. Số tiền này sẽ do bà Lê Thị Thu L đứng ra nhận.

Án phí dân sự hòa giải thành: Ông Lê S và bà Phan Thị U đồng ý nộp 21.716.250 đồng (Hai mươi một triệu bảy trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng). Án phí được tính theo giá vàng mua vào ngày 30/12/2024. Bà Lê Thị Thu L được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến ngày thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 BLDS năm 2015.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mộng Hà